



BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại
The Agreement on Technical Barriers to Trade



Số: 5

2024

Kính gửi: Quý bạn đọc

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên là cơ quan tại địa phương được giao cung cấp thông tin về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại tại tỉnh Điện Biên. Việc phát hành bản tin “Hàng rào kỹ thuật trong thương mại quốc tế tỉnh Điện Biên” nhằm phục vụ các cơ quan quản lý và doanh nghiệp tỉnh Điện Biên góp phần đáp ứng nhu cầu tìm hiểu và áp dụng các văn bản pháp quy kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình đánh giá sự phù hợp và tin thông báo quy định kỹ thuật các nước thành viên WTO, các hoạt động liên quan đến Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phục vụ cho phát triển và hội nhập kinh tế của tỉnh giúp nâng cao khả năng cạnh tranh, hội nhập. Ban biên tập rất mong nhận được nhiều thông tin, bài viết, phản hồi từ các sở, ban, ngành và doanh nghiệp trên địa bàn, ý kiến góp ý của bạn đọc để Bản tin ngày càng phong phú, đa dạng, truyền tải nhiều thông tin đáp ứng được sự mong đợi từ các cơ quan quản lý cũng như các doanh nghiệp.

Ban biên tập

TRONG SỐ NÀY

I. GIỚI THIỆU CHUNG

Hàng ngoại giá rẻ tràn vào VN nhờ miễn thuế
Nâng cao năng lực cạnh tranh ngành logistics để khai thác hiệu quả EVFTA, thúc đẩy xuất khẩu

II. TIN TỨC - SỰ KIỆN

Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025 thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030

Hội thảo trực tuyến chủ đề “Chương trình đảm bảo đo lường”.

Kỷ niệm 54 năm Ngày Tiêu chuẩn Thế giới:
Tiêu chuẩn là “xương sống” của tiến bộ toàn cầu

Thực hiện Seiso trong 5S tại doanh nghiệp

Nhà khoa học hiến kế hoàn thiện năng lực thể chế đảm bảo thực hiện mục tiêu phát triển bền vững

Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật và Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia mới ban hành.

III. TIN CẢNH BÁO

Danh mục các tin cảnh báo về TBT nhận được từ các nước thành viên WTO.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số 886 - Đường Võ Nguyên Giáp - Phường Mường Thanh - TP. Điện Biên Phủ
ĐT: 0215.3827.013 - Fax: 0215.3825.019 - Email: tbtdienbien@tbtdn.org

HÀNG NGOẠI GIÁ RẺ TRÀN VÀO VN NHỜ MIỄN THUẾ

Những món hàng vài chục ngàn, vài trăm ngàn đồng xuất xứ nước ngoài tràn ngập trên các sàn thương mại điện tử, sẵn sàng giao đến tận tay người tiêu dùng trong thời gian ngắn đã trở nên phổ biến tại VN.

Ngôi VN mua hàng nước ngoài giá bèo

Tự tay mua hàng khắp nơi ở thế giới và được giao tận nhà không còn là chuyện lạ với các bạn trẻ ở những thành phố lớn như TP.HCM, Hà Nội...

Qua các sàn thương mại điện tử, việc mua hàng nước ngoài có chi phí vận chuyển đến tận nơi cũng ngang với mua hàng trong nước

Trên Lazada có mục Lazada-Global hay trên Shopee có mục „Săn deal quốc tế” với vô vàn sản phẩm khác nhau từ quần áo, giày dép, mỹ phẩm, ba lô, túi xách, phụ kiện hàng công nghệ như ốp điện thoại, tai nghe, sạc nhanh... với giá chỉ vài chục ngàn đồng trở lên.

Thử lên sàn Shopee, một hộp phấn má hồng dạng thỏi có giá 79.000 đồng và ghi rõ được ship từ nước ngoài. Tương tự, tìm kiếm đôi giày sneaker giá hơn 300.000 đồng trên mục Lazada Global cũng xuất hiện nhiều sản phẩm khác nhau, ghi rõ ship từ nước ngoài với mức phí thông thường chỉ 17.000 đồng, người mua có thể thanh toán khi nhận hàng...

Nói chung các điều kiện thanh toán, phí ship của những sản phẩm đặt mua trực tiếp từ nước ngoài thông qua các sàn nói trên không khác với hàng bán của các cá nhân, tổ chức trong nước, thậm chí thường rẻ hơn.

Chia sẻ thêm về điều này, Lê Viên (một bạn trẻ sống tại TP.HCM) cho biết không chỉ các sàn thương mại điện tử, mà còn có nhiều trang web chính thống bán và giao hàng tại VN. Trong đó, nhiều website có rao hàng bằng tiếng Việt giúp người mua dễ dàng lựa chọn như taobao....vn, aliex....com, global.j...com... Việc giao nhận hàng hóa đến tận tay người mua, với phí vận chuyển cũng tương tự mua hàng trong nước, thực hiện qua các đơn vị chuyển phát nhanh.

„Trước đây cứ sợ mua hàng từ nước ngoài thì phí ship rất đắt hay giá quá cao nhưng giờ thì thấy cũng bình thường. Việc của người bán họ lo, mình không biết vì chỉ nhận hàng mới trả tiền, thấy giá hợp lý và sản phẩm đúng như hình ảnh là mua. Mà nếu đặt mua hàng quốc tế trên các sàn thì cũng chỉ hơn tuần là có, không quá lâu đến cả tháng như đặt qua các nhà nhận order quốc tế”, Lê Viên nói.

Đem thắc mắc tại sao hàng ở nước ngoài về VN vẫn có giá rẻ hơn hàng trong nước, K.V, đại diện một dịch vụ chuyên nhận mua hàng quốc tế (order) tại TP.HCM, cho biết hàng giá rẻ trên mạng tràn ngập, nhất là xuất xứ Trung Quốc hay một số nước trong khu vực, nếu nhận mua hộ như K.V thì thường đơn vị vận chuyển sẽ tập trung nhiều đơn hàng, sau đó đưa về VN theo container nên phí thấp. Các thủ tục thông quan, giao hàng cũng do phía vận chuyển lo toàn bộ.

Tuy nhiên, điểm khác biệt lớn nhất ở đây là nếu như đặt hàng thông thường phải đến 4 tuần trở lên mới đến tay khách hàng ở VN, thì khi mua qua các sàn thương mại điện tử chỉ từ 7 - 10 ngày. K.V cho hay có thể các kho hàng đã tập trung sát biên giới VN, người bán lẻ ký gửi sẵn hàng và khi có đơn hàng là ship luôn nên không mất nhiều thời gian.

Lỗ hồng miễn thuế hàng dưới 1 triệu đồng

Việc hàng hóa giá trị thấp ở nước ngoài ồ ạt vào VN đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhắc đến trong những cuộc họp vừa qua. Nguyên nhân là hàng hàng hóa nhập khẩu có giá trị nhỏ dưới 1 triệu đồng gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh được miễn thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng (GTGT) ở khâu nhập khẩu theo Quyết định số 78/2010. Điều này đã ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác thu thuế GTGT, đặc biệt là đối với giao dịch mua bán các hàng hóa này thông qua nền tảng số và sàn giao dịch thương mại điện tử.

Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội nhận định, trước đây việc miễn thuế GTGT với hàng hóa nhập khẩu có giá trị nhỏ dựa trên thực tế là số thuế thu được không đáng kể so với chi phí quản lý thu của cơ quan hải quan và chi phí tuân thủ của người nộp thuế. Tuy nhiên, với sự bùng nổ của thương mại điện tử hiện nay, xu hướng chung của nhiều quốc gia cho thấy lượng giao dịch hàng hóa có giá trị nhỏ xuyên biên giới đã tăng gấp nhiều lần trong thời gian qua.

Theo số liệu của Tổng công ty CP Bưu chính viễn thông, tại thời điểm tháng 3.2023, trung bình khoảng 4 - 5 triệu đơn hàng/ngày được vận chuyển từ Trung Quốc về VN. Với giá trị mỗi đơn hàng được chia nhỏ từ 100.000 - 300.000 đồng; hằng ngày trung bình có khoảng 45 - 63 triệu USD, một tháng khoảng 1,3 - 1,9 tỉ USD giá trị hàng hóa được luân chuyển qua các sàn Shopee, Lazada, Tiki, TikTok Shop... Luật Thuế GTGT hiện hành và dự thảo luật sửa đổi không quy định việc miễn thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu có giá trị nhỏ.

Vì vậy, cơ quan trên đề nghị Bộ Tài chính khi ban hành Nghị định về quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu giao dịch qua thương mại điện tử bảo đảm chấm dứt hiệu lực của quy định miễn thuế GTGT hàng nhập khẩu giá trị nhỏ tại Quyết định số 78/2010 để có thể mở rộng và bao quát nguồn thu, phù hợp với thông lệ quốc tế. Điều này sẽ làm tăng số thu về thuế VAT từ các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử đối với hàng hóa.

Đồng tình với ý kiến vừa nêu, chuyên gia thương mại Vũ Vinh Phú cho rằng việc miễn thuế GTGT cho hàng hóa giá trị dưới 1 triệu đồng giờ không còn phù hợp khi thương mại điện tử ngày càng bùng nổ. Các cá nhân, tổ chức sẽ lợi dụng chính sách này và nhanh chóng ship hàng tận tay người mua trong nước. Hàng hóa nước ngoài đã rẻ lại được miễn thuế GTGT sẽ khiến hàng VN càng không thể cạnh tranh được.

Do đó, ông Phú cho rằng đã đến lúc cần bỏ ngay quy định trên, áp dụng mức thuế GTGT đối với hàng nhập khẩu như hàng hóa trong nước thông thường. Tuy nhiên, ông Phú cũng lưu ý hàng Việt phải tự nâng cấp như có mẫu mã đa dạng, sản phẩm chất lượng, an toàn và doanh nghiệp phải xây dựng thương hiệu, liên kết với nhau từ nhà sản xuất đến phân phối để đưa hàng hóa đến tận tay người dùng với chi phí thấp.

Bên cạnh đó, cơ quan quản lý nhà nước ngoài việc kiểm tra kiểm soát chất lượng hàng hóa, ngăn chặn hành vi gian lận... thì cũng phải nâng cấp các chợ truyền thống, hỗ trợ hàng Việt được phân phối rộng rãi đến vùng sâu vùng xa thì mới có thể cạnh tranh với hàng ngoại giá rẻ.

Luật sư Trần Xoa, chuyên gia về thuế, phân tích: Thuế nhập khẩu năm 2016 quy định hàng hóa có trị giá hoặc có số tiền thuế phải nộp dưới mức tối thiểu. Sau đó, Nghị định số 134/2016 của Chính phủ quy định hàng hóa nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh có trị giá hải quan từ 1 triệu đồng trở xuống hoặc có số tiền thuế phải nộp dưới 100.000 đồng được miễn thuế. Như vậy, trước nay hàng hóa dưới ngưỡng 1 triệu đồng được miễn thuế GTGT và thuế nhập khẩu được quy định tại Quyết định số 78/2010 và tại Nghị định số 134/2016. Quan trọng là hiện nay, nhiều nước đã bỏ quy định miễn thuế GTGT với hàng nhập khẩu giá trị nhỏ để bảo vệ nguồn thu, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng giữa sản xuất trong nước và nhập khẩu. Do đó, chỉ cần bỏ Quyết định số 78/2010 và sửa đổi khoản 2 điều 29 Nghị định số 134/2016 mà không cần phải quy định trong luật.

Nguồn: *Mai Phuong/thanhvien.vn*

NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH NGÀNH LOGISTICS ĐỂ KHAI THÁC HIỆU QUẢ EVFTA, THÚC ĐẨY XUẤT KHẨU

Những năm qua, Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và EU (EVFTA) đóng vai trò là đòn bẩy giúp Việt Nam-EU duy trì đà tăng trưởng trong hợp tác thương mại song phương, bất chấp tác động tiêu cực từ COVID-19 cũng như xung đột địa chính trị. Song để gia tăng hiệu quả xuất khẩu, cùng với nỗ lực của doanh nghiệp sản xuất, ngành logistics Việt Nam cần tiếp tục cải thiện hạ tầng, nâng cao năng lực vận hành và giảm thiểu chi phí để cạnh tranh.

Tại Diễn đàn logistics khu vực châu Âu-châu Mỹ với chủ đề „Nắm bắt cơ hội từ EVFTA và các thay đổi của ngành logistics để hỗ trợ xuất khẩu sang thị trường EU”, bà Nguyễn Thảo Hiền, Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường châu Âu-châu Mỹ, Bộ Công Thương cho biết, tính riêng 8 tháng năm 2024, kim ngạch thương mại song phương Việt Nam-EU đạt gần 45 tỷ USD, tăng 15,8%; trong đó, xuất khẩu từ Việt Nam sang EU đạt 34,1 tỷ USD, tăng 17,4% so với cùng kỳ 2023.

Theo bà Hiền, những con số này phản ánh sự hồi phục kinh tế tại EU và khả năng thích ứng của các doanh nghiệp Việt Nam trong việc tận dụng cơ hội từ EVFTA mang lại; trong đó, có sự đóng góp tích cực từ ngành logistics Việt Nam và các đối tác tại EU.

Tuy nhiên, hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam và EU cũng đang đối mặt với nhiều thách thức do sự khó đoán định của thị trường, sự phục hồi nhu cầu tiêu dùng tại EU còn khá mong manh, trong khi xung đột chính trị, quân sự ở nhiều khu vực chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Thêm vào đó, các thị trường xuất khẩu đích, đặc biệt là EU ngày càng đòi hỏi cao hơn việc xanh hoá chuỗi giá trị bao gồm sản xuất và vận chuyển hàng hóa.

Trong bối cảnh đó, để gia tăng hiệu quả xuất khẩu, cùng với nỗ lực của doanh nghiệp sản xuất, ngành logistics Việt Nam cần tiếp tục cải thiện hạ tầng, nâng cao năng lực vận hành và giảm thiểu chi phí để cạnh tranh. Bởi trên thực tế, EVFTA đang mở ra nhiều cơ hội, logistics không chỉ đóng vai trò là công cụ hỗ trợ xuất khẩu, mà còn là chìa khóa quan trọng để kết nối Việt Nam với các thị trường quốc tế, đặc biệt là khu vực châu Âu và

châu Mỹ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển bền vững.

Diễn đàn cũng đã tập trung thảo luận về vấn đề logistics xanh, với sự tham gia của các đại diện từ EuroCham và Maersk Việt Nam. Các chuyên gia đã trình bày về các chính sách mới của EU nhằm giảm thiểu lượng phát thải khí nhà kính trong quá trình sản xuất và vận chuyển hàng hóa. Doanh nghiệp Việt Nam sẽ phải đối mặt với những yêu cầu ngày càng nghiêm ngặt về giảm phát thải carbon khi xuất khẩu sang EU. Các chuyên gia đã đề xuất các chiến lược giúp doanh nghiệp Việt Nam thích ứng với những yêu cầu mới, đồng thời tận dụng cơ hội để nâng cao tính bền vững trong logistics.

Ông Chandler So, Giám đốc điều hành GEODIS Vietnam cho biết, việc Việt Nam tham gia nhiều FTA như CPTPP, EVFTA đã giúp thúc đẩy tăng trưởng sản xuất phục vụ xuất khẩu. Các cuộc chiến thương mại và đại dịch đã buộc các nhà sản xuất phải đa dạng hóa mạng lưới vận chuyển. Những yếu tố này giúp Việt Nam nổi lên như một trung tâm sản xuất hàng đầu tại ASEAN.

Trong khi đó, ông Carlos Zepeda, chuyên gia kinh tế hàng hải cao cấp cho biết, tăng trưởng sản xuất và nhu cầu đầu vào liên quan đã thúc đẩy thương mại hàng hải của Việt Nam trong 20 năm qua. Dân số đông và gần các thị trường lớn là động lực chính thúc đẩy khả năng cạnh tranh của ngành công nghiệp Việt Nam. Các liên kết với chuỗi giá trị khu vực cùng với chi phí lao động thấp đã biến Việt Nam thành cơ sở xuất khẩu cho nhiều công ty đa quốc gia với một số mức độ tập trung đang diễn ra. Đây là nền tảng thúc đẩy ngành logistics Việt Nam phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa xuất khẩu.

Tuy nhiên, ngành dịch vụ logistics vẫn là lĩnh vực non trẻ tại Việt Nam, phải đối mặt với nhiều hạn chế như các khoản đầu tư vào cơ sở hạ tầng tập trung vào số lượng hơn là chất lượng khi hầu hết cơ sở cảng đều có quy mô nhỏ và không được xây dựng theo nhu cầu công nghiệp. Các cảng và khu công nghiệp thường tách biệt khiến việc kết hợp cơ sở hạ tầng trở nên khó khăn.

Cũng tại diễn đàn, ông Trương Tấn Lộc, Giám đốc Marketing Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn chia sẻ, thách thức của các doanh nghiệp cảng Việt Nam hiện nay là cơ sở hạ tầng hạn chế, chỉ tiếp nhận được tàu có tải trọng từ 14.000 Teu trở xuống,

trong khi đó các tàu biển của các hãng tàu lớn, đi từ EU thường có tải trọng từ 24.000 Teu. Thêm vào đó, khoảng 2-3 trở lại đây, do ảnh hưởng suy giảm kinh tế, nhu cầu tiêu dùng tại các thị trường giảm khiến lượng hàng hóa vận chuyển qua cảng cũng sụt giảm đáng kể. Các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam như Hoa Kỳ, EU biến động liên tục lúc tăng nhanh, lúc sụt giảm. Biến động giá cước cũng ảnh hưởng đến hoạt động của cảng.

Trong bối cảnh EU nói riêng, các thị trường phát triển đòi hỏi tiêu chuẩn xanh về chuỗi cung ứng, hệ thống cảng của Tân Cảng Sài Gòn đã chủ động chuyển đổi sang hệ thống năng lượng mặt trời; ứng dụng tự động hóa nhằm tối ưu quy trình giao nhận hàng hóa; chuyển phương tiện dùng nhiên liệu hóa thạch sang năng lượng sạch.

Đến nay Tân Cảng đã có 2 cảng là Cát Lái tại Thành phố Hồ Chí Minh và Cái Mép tại Bà Rịa - Vũng Tàu đạt tiêu chuẩn cảng xanh châu Á. Tân Cảng Sài Gòn cũng tích cực hội nhập, mở rộng hợp tác với các hãng tàu, cảng quốc tế trong việc xanh hóa chuỗi logistics để thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa sang thị trường EU.

Theo ông Trần Ngọc Quân, Tham tán thương mại Thương vụ Việt Nam tại EU và Bỉ, trước dịch COVID-19, hoạt động logistics của EU phát triển mạnh mẽ. Tuy nhiên, sau COVID-19, nhiều cảng biển rơi vào tình thế thiếu nhân lực trầm trọng. Xung đột Nga-Ukraine khiến nhiều cảng, chuyển vận tải biển tại Nga, Ukraina bị hạn chế hoạt động, cả vận tải đường sắt liên vận cũng bị gián đoạn. Cảng thẳng Biển Đỏ càng làm cho hoạt động vận chuyển hàng hóa đến và đi từ EU gặp khó khăn.

Giá cước vận tải đường biển từ Việt Nam sang EU đã tăng hơn gấp đôi kể từ đầu năm 2024, nhiều container sản phẩm có giá trị thấp hơn cả giá cước vận chuyển khiến hàng hóa Việt Nam khó cạnh tranh. Trong bối cảnh đó, EU tiếp tục yêu cầu chuyển đổi trong hệ thống logistics, nổi bật nhất là ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số nhằm giảm nhu cầu nhân lực; hợp tác và đổi mới tạo ra hiệu quả và cắt giảm chi phí. Ngoài Cơ chế điều chỉnh biên giới Carbon (CBAM), các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam cần chú ý việc EU yêu cầu kiểm soát phát thải đối với vận tải hàng hải, điều này có thể làm gia tăng chi phí logistics quốc tế.

Nguồn: moit.gov.vn

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TỈNH NĂM 2025 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA HỖ TRỢ
DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM,
HÀNG HÓA GIAI ĐOẠN 2021-2030**

Sáng ngày 20/10, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tổ chức Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025 thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Chương trình). Phó Giám đốc Sở KH&CN Nguyễn Văn Hưng - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì buổi làm việc.

Hội đồng có trách nhiệm tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2025 thuộc Chương trình theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Thông tư số 15/2022/TT-BKH&CN ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Tại cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng báo cáo kết quả tổng hợp đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025 thuộc Chương trình có 01 đề xuất: Nghiên cứu, tính toán chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) giai đoạn 2016-2020 và 2021-2025. Đề xuất các giải pháp nâng cao đóng góp của tăng TFP vào kinh tế - xã hội tỉnh Điện Biên giai đoạn tiếp theo. Trên cơ sở xác định các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đề xuất phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, định hướng phát triển của các ngành, của các địa phương; Trong đó, yêu cầu các nhiệm vụ có tính cấp thiết, có khả năng giải quyết được trong khuôn khổ Chương trình, có khả năng tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;... Các thành viên Hội đồng đã tiến hành thảo luận, đánh giá, phân tích tên, nội dung, kết quả dự kiến đạt được của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đề xuất, đặt hàng thực hiện năm 2025.

Kết quả các thành viên hội đồng đã bỏ phiếu thống nhất đề nghị thực hiện nhiệm vụ “Nghiên cứu, tính toán chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) giai đoạn 2016-2020 và 2021-2025. Đề xuất các giải pháp nâng cao đóng góp của tăng TFP vào kinh tế - xã hội tỉnh Điện Biên giai đoạn tiếp theo”. Đồng thời, các thành viên Hội đồng tư vấn yêu cầu chỉnh sửa một số các nội dung như: tên nhiệm vụ, định hướng mục tiêu cụ thể, sản phẩm và yêu cầu đối với kết quả dự kiến.

Trên cơ sở đề xuất, kiến nghị của các thành viên Hội đồng, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào thực hiện trong năm 2025./.

TBT-ĐB

**HỘI THẢO TRỰC TUYẾN CHỦ ĐỀ
“CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO ĐO LƯỜNG”**

Triển khai theo Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án „Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; thực hiện Quyết định số 510/QĐ-BKH&CN ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành “Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp” và nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng các địa phương. Chiều ngày 23/8/2024 tại Hà Nội, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Hội thảo chuyên môn định kỳ trực tuyến Quý III năm 2024 với các địa phương về chủ đề “Chương trình đảm bảo đo lường”.

Tham dự hội thảo gồm có ông Hà Minh Hiệp - Quyền Chủ tịch Ủy ban Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và lãnh đạo các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; về phía các địa phương có sự tham dự của hơn 360 đại biểu là Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ, Lãnh đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Quyền Chủ tịch Ủy ban Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia Hà Minh Hiệp cho biết Chương trình đảm bảo đo lường đã và đang triển khai thực hiện tại nhiều bộ ngành, địa phương, doanh nghiệp và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Qua triển khai thực tiễn, một trong những yếu tố then chốt để thực hiện thành công là cần có một đội ngũ chuyên gia về đảm bảo đo lường. Việc tổ chức Hội thảo chuyên môn là cần thiết nhằm trao đổi, phổ biến và chia sẻ kinh nghiệm để triển khai có hiệu quả hoạt động quản lý về đo lường tại các địa phương.

Tại Hội thảo Ông Trần Quý Giàu, Trưởng ban Đo lường, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất

lượng Quốc gia đã trao đổi nội dung hướng dẫn xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường và cho biết, tính đến thời điểm hiện tại 55/63 tỉnh, thành phố; 03 Bộ có kế hoạch Đề án 996. Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đã phát triển được 111 chuyên gia tư vấn về đảm bảo đo lường tại các bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp; hỗ trợ được hơn 11.000 doanh nghiệp thực hiện đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định; tổ chức 14 khóa đào tạo về Chương trình đảm bảo đo lường cho hơn 739 học viên; 60 tổ chức, doanh nghiệp đã phê duyệt Chương trình ĐBĐL; tổ chức trên 80 hội thảo, hội nghị; trên 170 tin tức, bài viết, phóng sự tuyên truyền Đề án 996.

Về nội dung tổ chức và triển khai thực hiện Chương trình so sánh liên phòng về đo lường, ông Nguyễn Anh Sơn, Phó Viện trưởng Viện Đo lường Việt Nam, Ủy ban TCĐLCL Quốc gia cho biết, Mục tiêu của chương trình So sánh liên phòng là đánh giá năng lực thực tế của tổ chức, đơn vị duy trì phòng thí nghiệm phù hợp Tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017; Nâng cao tính đúng đắn của kết quả hiệu chuẩn; Bằng chứng hỗ trợ cho việc công nhận, thừa nhận lẫn nhau về kết quả đo lường. Hiện nay, Ủy ban TCĐLCL Quốc gia đang triển khai thực hiện Chương trình so sánh liên phòng về đo lường theo Quyết định số 1537/QĐ-BKHCN ngày 18/7/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN theo cấp độ quốc gia và cơ sở, trong đó Chương trình so sánh liên phòng cấp quốc gia tập trung vào các lĩnh vực đo khối lượng, lĩnh vực đo điện, lĩnh vực đo nhiệt, lĩnh vực đo áp suất; cấp cơ sở triển khai lĩnh vực đo dung tích và lĩnh vực đo áp suất với sự tham gia của các địa phương như Trung tâm kỹ thuật TCĐLCL Thanh Hóa, Gia Lai...

Cũng trong khuôn khổ Hội thảo, nhiều câu hỏi liên quan đã được trao đổi, thảo luận đến từ một số địa phương như các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Long An, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Quảng Ninh... về lĩnh vực đảm bảo đo lường nói riêng cũng như các hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng nói chung. Lãnh đạo các Ban Quản lý chất lượng và đánh giá sự phù hợp, Ban Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL 1, Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL 3 ... đã có nhiều ý kiến chia sẻ chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm và thực tiễn với các địa phương trong quá trình triển khai các nhiệm vụ, chương trình thời gian qua.

Cuối buổi Hội thảo, Quyền Chủ tịch Ủy ban TCĐLCL Quốc gia Hà Minh Hiệp phát biểu kết

thúc Hội thảo đề nghị các địa phương tiếp tục tập trung triển khai hiệu quả Chương trình phù hợp với đặc thù từng địa phương, đồng thời có thể gửi ý kiến phản hồi những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai về Ủy ban TCĐLCL Quốc gia để nhận được sự hỗ trợ kịp thời về công tác chuyên môn liên quan trong thời gian tới./.

TBT-DB

KỶ NIỆM 54 NĂM NGÀY TIÊU CHUẨN THẾ GIỚI: TIÊU CHUẨN LÀ “XƯƠNG SỐNG” CỦA TIẾN BỘ TOÀN CẦU

Ngày 14/10/2024, tại Hà Nội, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 54 năm Ngày Tiêu chuẩn Thế giới (14/10/1970-14/10/2024) với chủ đề “Tiêu chuẩn phục vụ các Mục tiêu phát triển bền vững – Tầm nhìn chung cho một thế giới tốt đẹp hơn” với tiêu điểm là Mục tiêu phát triển bền vững số 9 - công nghiệp, đổi mới và hạ tầng bền vững trong thời đại trí tuệ nhân tạo (AI).

Tham dự chương trình có TS. Hà Minh Hiệp – Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; ông Ngô Quý Việt – nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (nay là Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia); ông Vũ Văn Diện - nguyên Phó Tổng cục trưởng, Phó Chủ tịch Hội Khoa học Kỹ thuật Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam; ông Phùng Mạnh Trường – Phó Viện trưởng Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam; ông Phó Đức Sơn - nguyên Viện trưởng, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội Khoa học Kỹ thuật Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam; lãnh đạo, cán bộ các đơn vị trực thuộc Ủy ban cùng các doanh nghiệp liên quan.

Phát biểu khai mạc chương trình, ông Phùng Mạnh Trường khẳng định, mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc được xây dựng dựa trên và thay thế “Các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ”, bắt đầu từ đầu thế kỷ 21, với nỗ lực toàn cầu không chỉ chống đói nghèo mà còn tập trung vào bình đẳng giới và quyền con người cho tất cả mọi người. Các mục tiêu phát triển bền vững bao gồm cả ba khía cạnh của phát triển bền vững về môi trường, kinh tế và xã hội trong bối cảnh con người, quan hệ đối tác, hòa bình, thịnh vượng và hành tinh.

Người tiêu dùng, chính phủ, nhà sản xuất và doanh nghiệp đều nhận rõ tác động của các hành động của mình và tầm quan trọng của tính bền vững. Các tiêu chuẩn cho phép doanh nghiệp đo lường chi phí, ảnh hưởng của các hoạt động và kết quả đạt được của mình. Điều này cuối cùng thúc đẩy doanh nghiệp, linh hoạt, nhạy bén và có trách nhiệm hơn, tuân thủ chặt chẽ hơn các nguyên tắc thúc đẩy tính bền vững.

Đồng thời, tiêu chuẩn cho phép chuyển các mục tiêu phát triển bền vững thành mục tiêu hoạt động có thể đạt được. Do đó, tiêu chuẩn được sử dụng như một khuôn khổ để triển khai và đạt được sự bền vững. Việc triển khai và thành công của các mục tiêu phát triển bền vững sẽ dựa vào tất cả các bên liên quan, bao gồm cả các cộng đồng những người làm công tác tiêu chuẩn hóa. Các tiêu chuẩn góp phần truyền tải nhanh chóng sự đổi mới, công nghệ mới và thúc đẩy thương mại toàn cầu, mang lại lợi ích cho người tiêu dùng, nhà cung cấp dịch vụ và chính phủ trên toàn thế giới.

Vì tiêu chuẩn được xem là công cụ tự nguyện và cung cấp các thực hành tốt nhất được chia sẻ rộng rãi, dựa trên sự đồng thuận của nhiều bên liên quan nên tiêu chuẩn cung cấp cơ sở nền tảng cho sự đổi mới phát triển và là công cụ quan trọng giúp ngành công nghiệp, người tiêu dùng và chính phủ đóng góp vào việc đạt được tất cả mục tiêu phát triển bền vững.

“Hàng năm, vào ngày 14 tháng 10, Ủy ban Kỹ thuật Điện quốc tế (IEC), Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO) và Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU) cùng nhau vinh danh những nỗ lực hợp tác của các chuyên gia trên toàn thế giới, những người đóng góp vào sự phát triển của các tiêu chuẩn quốc tế. Năm nay, chúng tôi rất vui mừng được tập trung vào vai trò của cộng đồng những người hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn hóa trong việc tạo ra các tiêu chuẩn AI an toàn và bền vững.

Mục tiêu phát triển bền vững về công nghiệp, đổi mới sáng tạo và cơ sở hạ tầng tập trung vào xây dựng cơ sở hạ tầng phục hồi, thúc đẩy công nghiệp hóa toàn diện và bền vững, đồng thời thúc đẩy đổi mới sáng tạo. AI có thể đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy các Mục tiêu phát triển bền vững bằng cách đẩy nhanh tiến độ, cải thiện hiệu quả và đưa ra các giải pháp sáng tạo cho các thách thức toàn cầu.

Tiêu chuẩn chính là xương sống của tiến bộ toàn cầu. Tiêu chuẩn đảm bảo khả năng tương

tác, an ninh và tính bền vững, thúc đẩy sự hợp tác toàn cầu để đẩy nhanh đổi mới thông qua AI. Cùng nhau, chúng ta có thể xây dựng một thế giới nơi cơ sở hạ tầng phục hồi, tăng trưởng công nghiệp bền vững và đổi mới tiên tiến - được thúc đẩy bởi trí tuệ nhân tạo và được hỗ trợ bởi các tiêu chuẩn quốc tế - thúc đẩy chuyển đổi kinh tế, ngày nay và cho các thế hệ tương lai”, ông Trường nhấn mạnh.

Tại chương trình, các đại biểu tiếp tục được lắng nghe 3 bài tham luận của các chuyên gia xoay quanh vấn đề tiêu chuẩn phát triển bền vững, cụ thể: Bà Trần Thị Ngọc Anh – Trưởng phòng chứng nhận hệ thống, Trung tâm QUACERT với bài trình bày Tiến trình Trung hòa cacbon theo ISO 14068-1:2023 tại Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; Bà Mãn Thùy Giang – Trưởng phòng chứng nhận, Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam với bài trình bày TCVN ISO 18091:2020 (ISO 18091:2019) hỗ trợ địa phương thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững; Bà Huỳnh Thị Mỹ - Tổng thư ký Hiệp hội Nhựa Việt Nam với bài trình bày Tổng quan ngành Nhựa Việt Nam và xu hướng phát triển bền vững.

Các chia sẻ nhận được sự quan tâm sâu sắc của các vị khách mời, nhiều câu hỏi được đặt ra và giải đáp ngay tại chương trình. Trong đó, nhiều doanh nghiệp cho biết, với quy mô của mình doanh nghiệp cần tiến hành kiểm kê khí nhà kính theo quy định của pháp luật, và Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia là đơn vị đầu ngành uy tín, đáp ứng được mọi yêu cầu từ phía doanh nghiệp mang đến sự tin tưởng và yên tâm cho doanh nghiệp.

Đặc biệt, TS. Hà Minh Hiệp – Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đã có những chia sẻ vô cùng thiết thực liên quan đến nhiều khía cạnh thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đồng thời khẳng định tầm quan trọng của tiêu chuẩn đối với phát triển kinh tế - xã hội tại Việt Nam nói riêng và trên thế giới nói chung. Trong đó, ông Hiệp nhấn mạnh đến vấn đề xây dựng Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật hiện nay xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, từ đó nâng cao hơn nữa chất lượng của các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam, phù hợp với các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế... trong thời gian tới.

Nguồn: Thanh Tùng/vietq.vn

THỰC HIỆN SEISO TRONG 5S TẠI DOANH NGHIỆP

Seiso có nghĩa là vệ sinh và giữ gìn cho máy móc, môi trường làm việc được sạch sẽ. Seiso tốt sẽ tạo cảm giác thoải mái tại gemba, đảm bảo sự an toàn, giúp quản lý trực quan tốt hơn, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất của công ty.

Thực hiện seiso cũng chính là kiểm tra công nhân vận hành máy có thể phát hiện ra những điểm bất thường của máy khi lau chùi. Khi máy đầy bụi, dầu, công nhân khó có thể nhận ra được những vấn đề đó. Trong khi lau máy, công nhân có thể dễ dàng nhận ra máy bị rò rỉ dầu, có vết nứt trên vỏ, các con ốc bị lỏng ra... Những vấn đề đó sẽ được xử lý ngay trước khi máy có trục trặc.

Phân công trách nhiệm thực hiện seiso tại công ty được thực hiện: Theo sơ đồ mặt bằng tổng thể của cả công ty, các nhóm được phân công chịu trách nhiệm thực hiện seiso tại khu vực của mình. Tại khu vực của mình, các nhóm cần lập kế hoạch thực hiện vệ sinh chi tiết, phân công rõ trách nhiệm từng cá nhân và thể hiện kế hoạch đó thật rõ ràng, trực quan. Ngoài các khu vực chuyên trách, mỗi người sẽ cùng tham gia vào những khu vực chung (đường đi, nhà vệ sinh...) theo lịch được phân công.

Xác định đối tượng cần seiso: Tại từng khu vực, nhóm cần xác định và lập danh mục những đối tượng cần lau dọn. Phân chia chúng thành các nhóm nhỏ theo vị trí hoặc theo đặc tính. Ví dụ: Đối tượng làm vệ sinh ở khu vực văn phòng: sàn nhà, tường, trần, cửa ra vào, cửa sổ, phòng khách, toilet, giá kệ, bàn ghế, thiết bị văn phòng, tủ tài liệu... Đối tượng làm vệ sinh ở khu sản xuất: sàn, tường, trần, cửa, máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển, dụng cụ sản xuất, nguyên vật liệu, bán thành phẩm... Đối tượng làm vệ sinh ở kho: tường, sàn, trần, lối đi, giá kệ, phương tiện xếp dỡ... Đối tượng làm vệ sinh ở khu vực công cộng: Nhà ăn, nhà xe, đường đi, hành lang, toilet, cầu thang, vườn hoa...

Xác định phương pháp làm vệ sinh: Phương pháp làm vệ sinh bao gồm những quy định chung cho tất cả mọi người và phương pháp làm vệ sinh cho từng đối tượng đặc trưng riêng.

Nguyên tắc chung khi thực hiện seiso: Thực hiện seiso 5 đến 10 phút mỗi ngày; Phân công mỗi người một đối tượng cụ thể; Kết hợp công tác vệ sinh với kiểm tra; Thực hiện chu trình: quét dọn - lau chùi - đánh bóng - kiểm tra - chỉnh đốn.

Lãnh đạo công ty cần đưa ra tiêu chuẩn để xác định rõ khi nào công việc seiso được coi là đạt. Việc này đôi khi không dễ dàng vì tiêu chí thế nào gọi là sạch cũng gây nhiều tranh cãi. Để có được tiêu chuẩn sạch, công ty nên thảo luận với tất cả

mọi người trong nhóm của mình. Một khi đã thống nhất tiêu chuẩn thì mọi người sẽ tuân theo.

Chuẩn bị các dụng cụ và vật liệu vệ sinh cần thiết: Với mỗi đối tượng làm seiso, bạn cần một hoặc một vài dụng cụ và vật liệu để làm sạch. Hãy đảm bảo là các dụng cụ đó sẵn sàng khi cần tới chúng.

Tiến hành vệ sinh hàng ngày và định kỳ: Theo phân công nhiệm vụ và kế hoạch chung, tất cả mọi người trong công ty thực hiện seiso. Tuy nhiên, không nhất thiết phải đến lịch mới thực hiện. Bạn cần giúp cho tất cả mọi người hiểu và thực hiện: Đừng đợi đến khi mọi thứ bẩn mới làm seiso; Hãy làm seiso hàng ngày; Đừng bao giờ vứt rác không đúng nơi qui định; Hãy tạo 5S thành thói quen của mỗi công nhân. Mỗi năm công ty nên tổ chức tổng vệ sinh 2 lần.

Nguồn: Nam Duong/vietq.vn

NHÀ KHOA HỌC HIẾN KẾ HOÀN THIỆN NĂNG LỰC THỂ CHẾ ĐẢM BẢO THỰC HIỆN MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Sáng nay, nhiều nhà khoa học đã quy tụ trong Hội thảo khoa học „Xây dựng và hoàn thiện năng lực thể chế đảm bảo thực hiện các mục tiêu của phát triển bền vững” để làm rõ những hạn chế hiện tại và đề xuất các giải pháp cụ thể cho việc nâng cao năng lực thể chế đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển bền vững.

Tầm quan trọng của năng lực thể chế trong phát triển bền vững

Trong bối cảnh phát triển bền vững đang trở thành mục tiêu then chốt của mọi quốc gia, việc xây dựng và hoàn thiện năng lực thể chế đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc đảm bảo hiệu quả thực hiện các mục tiêu này. Đặc biệt, đối với Việt Nam, việc gắn kết giữa chính sách pháp luật với thực tiễn tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và an sinh xã hội là nền tảng để đạt được sự phát triển bền vững.

Để làm rõ những hạn chế hiện tại và đề xuất các giải pháp cụ thể cho việc nâng cao năng lực thể chế đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu của phát triển bền vững, sáng nay, hàng loạt các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý và các giảng viên đến từ Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trường Đại học Thủy Lợi, Tạp chí Pháp luật và Phát triển (Hội Luật gia Việt Nam), Trung tâm Trọng tài Quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Viện Nhà nước và Pháp luật (Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam) và Công ty Luật TNHH Sen Vàng đã quy tụ trong Hội thảo khoa học «Xây dựng và hoàn thiện năng lực thể chế đảm bảo thực hiện các mục tiêu của phát triển bền vững» tổ chức tại Trường Đại học Thủy Lợi để trao đổi, thảo luận về những vấn đề chính sách pháp luật liên quan đến các trụ cột của phát triển bền vững, qua đó góp

phần xây dựng và hoàn thiện năng lực thể chế cho mục tiêu phát triển lâu dài của đất nước. Hội thảo cũng thu hút được hơn 40 tham luận của các nhà khoa học, đề cập đến nhiều vấn đề khác nhau trong việc xây dựng và hoàn thiện thể chế, hướng tới thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

Phó Cục trưởng Cục Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) Nguyễn Hồng Khanh nhấn mạnh, thể chế không chỉ là vấn đề của một quốc gia mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển của từng tổ chức. Đặc biệt trong lĩnh vực quản lý tài nguyên nước, việc vận hành hiện tại đang đặt ra nhiều thách thức liên quan đến hiệu quả và tính minh bạch trong công tác quản lý.

“Đối với những người làm quản lý Nhà nước như chúng tôi, thể chế là câu chuyện liên tục đặt ra và liên tục được hoàn thiện, vì đó là một trong những yếu tố quyết định sự phát triển, sự thành bại của một quốc gia nói chung cũng như một hệ thống, tổ chức nói riêng”, ông Khanh chia sẻ.

Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách pháp luật, GS.TS Lê Hồng Hạnh - Tổng biên tập Tạp chí Pháp luật và Phát triển, Chủ tịch Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam cho rằng, nhiều vấn đề trong xây dựng pháp luật cần được tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện. Lấy ví dụ cụ thể như về tài nguyên nước, GS.TS Lê Hồng Hạnh khẳng định, nước là tài nguyên vô giá và việc bảo vệ, khai thác hiệu quả tài nguyên nước phụ thuộc vào thể chế pháp luật. “Tài nguyên nước có được bảo vệ và khai thác, sử dụng hiệu quả để đáp ứng an sinh xã hội và sản xuất hay không phụ thuộc vào vấn đề thể chế. Trước hết là chính sách, pháp luật, chỉ hiệu quả và phát huy được vai trò của nó khi được xây dựng phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững”, GS.TS Lê Hồng Hạnh nhấn mạnh.

Luật Tài nguyên nước 2023 đã đánh dấu một bước tiến quan trọng, với những quy định mới nhằm nâng cao nhận thức về tài nguyên nước trong bối cảnh Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là từ các nguồn nước quốc tế chảy qua lãnh thổ. GS.TS Lê Hồng Hạnh cũng nêu ra nhóm giải pháp ngăn chặn rủi ro để thi hành hiệu quả Luật Tài nguyên nước 2023, nhấn mạnh việc cần có sự đồng bộ giữa các quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ và sử dụng tài nguyên nước.

Đề xuất giải pháp và hướng đi tương lai

Về quản lý, sử dụng và phát triển bền vững nguồn nước liên quốc gia tiểu vùng sông Mê Kông, theo GS.TS Nguyễn Hồng Thao - Phó chủ tịch Ủy ban Luật quốc tế của Liên Hợp Quốc, chuyên gia Khoa Luật và Lý luận Chính trị, trường Đại học Thủy lợi, việc quản lý bền vững nguồn nước liên

quốc gia, chẳng hạn như sông Mê Kông, không chỉ là nhiệm vụ của mỗi quốc gia mà còn là trách nhiệm chung của các nước trong khu vực. Ông chỉ ra rằng việc thiếu một đầu mối quản lý hiệu quả cho các cơ chế hợp tác hiện tại đang gây khó khăn trong việc cân bằng lợi ích giữa các quốc gia, đồng thời khuyến nghị cần có sự hợp tác chặt chẽ giữa các nước ven sông để tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên nước.

“Quản lý bền vững nguồn nước liên quốc gia như sông Mê Kông sẽ giúp các nước ven sông quản trị tốt hơn việc sản xuất lương thực và năng lượng, đóng góp tốt hơn cho sự phát triển kinh tế. Ngoài ra, nó cũng sẽ giúp bảo vệ các hệ thống sinh thái nước chung của lưu vực sông Mê Kông, tính đa dạng sinh học và khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu”, GS.TS Nguyễn Hồng Thao cho biết.

Ở khía cạnh khác về quyền được sống trong môi trường trong lành ở Việt Nam, TS Bùi Đức Hiền - Viện Nhà nước và Pháp luật cho biết, quyền này đang bị xâm phạm do ô nhiễm môi trường từ các hoạt động kinh tế gây ra. Ông đã đề xuất một số giải pháp nhằm bảo vệ quyền này. Cụ thể: Cải cách pháp lý: Cần hoàn thiện cả thể chế pháp lý và thiết chế pháp lý ở các cấp độ khác nhau để bảo đảm quyền được sống trong môi trường trong lành.

Giáo dục cộng đồng: Tăng cường nhận thức của cộng đồng về quyền được sống trong môi trường trong lành và tác động của ô nhiễm môi trường đến sức khỏe con người.

Kiểm tra và xử lý vi phạm: Cần có cơ chế giám sát chặt chẽ và xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm quyền con người được sống trong môi trường trong lành.

Còn theo PGS.TS Nguyễn Hiền Phương - Phó Viện trưởng Viện Luật so sánh (Đại học Luật Hà Nội), hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, việc hoàn thiện pháp luật về an sinh xã hội là một thách thức nhưng cũng là yêu cầu bắt buộc. “Đảm bảo an sinh xã hội là cách thức, cũng là thước đo đánh giá khả năng phát triển bền vững của quốc gia”, PGS.TS Nguyễn Hiền Phương cho biết.

Cũng theo GS.TS Lê Hồng Hạnh: „Những chia sẻ và khuyến nghị của các chuyên gia trong việc nâng cao năng lực thể chế đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển bền vững không chỉ mang lại giá trị khoa học mà còn có ý nghĩa thực tiễn to lớn, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức về môi trường, kinh tế và xã hội. Đây sẽ là cơ sở quan trọng để các nhà nghiên cứu, nhà quản lý tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện hệ thống thể chế, hướng tới sự phát triển bền vững của Việt Nam”.

Nguồn: Duy Trinh/vietq.vn

**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
VÀ QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA MỚI BAN HÀNH**

Số TT	Số hiệu	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Thời gian	
				Ban hành	Hiệu lực
I	Văn bản quy phạm pháp luật				
1	Thông tư số 42/2024/TT-BTC	Bộ Tài chính	Ban hành Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về Thẩm định giá bất động sản.	20/06/2024	05/08/2024
2	Quyết định số 07/2024/QĐ-TTg	Thủ tướng Chính phủ	Ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung	20/06/2024	01/07/2024
3	Thông tư số 04/2024/TT-BKHCN	Bộ KH&CN	Quy định quản lý Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2030	12/06/2024	01/08/2024
4	Nghị định số 69/2024/NĐ-CP	Chính phủ	Quy định về định danh và xác thực điện tử	25/06/2024	01/07/2024
5	Thông tư số 15/2024/TT-NHNN	Ngân hàng Nhà nước	Quy định về cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt	28/06/2024	01/07/2024
6	Thông tư số 25/2024/TT-NHNN	Ngân hàng Nhà nước	Quy định điều kiện, hồ sơ, trình tự và thủ tục chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng.	28/06/2024	01/07/2024
7	Nghị định số 80/2024/NĐ-CP	Chính phủ	Quy định về cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo với Khách hàng sử dụng điện lớn.	03/07/2024	03/07/2024
8	Nghị định số 82/2024/NĐ-CP	Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	10/07/2024	10/07/2024
9	Thông tư số 08/2024/TT-BTTTT	Bộ TT&TT	Quy định chi tiết hoạt động bán buôn trong viễn thông.	10/07/2024	23/08/2024
10	Thông tư số 05/2024/TT-BKHCN	Bộ KH&CN	Sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 17/2015/TT-BKHCN ngày 08/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết địa phương sử dụng ngân sách nhà nước cấp quốc gia	09/07/2024	01/09/2024
11	Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg	Thủ tướng Chính phủ	Về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	15/07/2024	02/09/2024
II	Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn Quốc gia mới ban hành				
1	Thông tư số 24/2024/TT-BGTVT	Bộ GTVT	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật giàn di động trên biển	28/06/2024	
2	Thông tư số 23/2024/TT-BGTVT	Bộ GTVT	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật kho chứa nôi	28/06/2024	

**TIN CẢNH BÁO**

Căn cứ vào những thông tin được đăng tải trên website của Văn phòng TBT Việt Nam tại địa chỉ tên miền: www.tbt.gov.vn, Ban biên tập Bản tin đã lựa chọn đăng tải các tin cảnh báo. Đối với những thông báo được quan tâm, các cá nhân, tổ chức có thể gửi đề nghị được cung cấp tài liệu, câu hỏi, góp ý liên quan đến thông báo, đề nghị được gia hạn thời gian góp ý cho các Thông báo theo địa chỉ email: dienbien@tbt.gov.vn hoặc Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên số 886 – đường Võ Nguyên Giáp – Phường Mường Thanh – Thành phố Điện Biên Phủ - tỉnh Điện Biên.

**DỰ THẢO QUY ĐỊNH SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH (EU) 2022/1107
VỀ CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHUNG CHO MỘT SỐ THIẾT BỊ
Y TẾ CHẨN ĐOÁN IN VITRO CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU**

Liên minh Châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định sửa đổi Quy định (EU) 2022/1107 về các thông số kỹ thuật chung cho một số thiết bị y tế chẩn đoán in vitro loại D theo Quy định (EU) 2017/746 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng Châu Âu. Dự thảo này bổ sung các thông số kỹ thuật chung cho một số thiết bị y tế chẩn đoán in vitro có rủi ro cao theo Điều 9 của Quy định (EU) 2017/746, đặc biệt là các thông số liên quan đến đánh giá hiệu suất của các thiết bị này. Dự thảo cũng thực hiện một số chỉnh sửa biên tập cho các thông số kỹ thuật hiện có. Thời gian dự kiến ban hành của dự thảo là Quý 4/2024, có hiệu lực sau 20 ngày kể từ khi công bố trên Công báo EU.

Mã thông báo G/TBT/N/EU/1084

**ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI MỘT SỐ ĐIỀU TRONG “QUY ĐỊNH
VỀ AN TOÀN DƯỢC PHẨM” CỦA HÀN QUỐC**

Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất sửa đổi một số điều trong “Quy định về an toàn dược phẩm” của Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm xây dựng. Các đề xuất sửa đổi đối với Quy định này bao gồm:

A. Điều chỉnh quy định về việc nộp và theo dõi Kế hoạch Quản lý Rủi ro (Điều 4 và Điều 8);

B. Đơn giản hoá quy trình phê duyệt thay đổi (Điều 8);

C. Bổ sung quy định về chủ đề và các mục cần tiết lộ để bảo vệ dữ liệu (Điều 21 bis mới)

D. Bổ sung quy định về đối tượng phải nộp kế hoạch quản lý rủi ro (Điều 23 bis mới).

Hàn Quốc chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo.

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1227.

**DỰ THẢO QUY ĐỊNH SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH (EU) 2018/848 LIÊN QUAN
ĐẾN CÁC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT RƯỢU VANG CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU**

Liên minh Châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Dự thảo Quy định sửa đổi Quy định (EU) 2018/848 của Nghị viện châu Âu và Hội đồng Châu Âu liên quan đến các hoạt động sản xuất rượu vang. Dự thảo này sẽ quy định cụ thể rằng quy trình khử cồn “bốc hơi chân không một phần” và “chung cất”, đều được phép áp dụng riêng lẻ hoặc kết hợp trong quá trình sản xuất rượu vang khử cồn hữu cơ. Ngoài ra, dự thảo cũng cập nhật các tài liệu tham khảo pháp lý cho các quy định về rượu vang thông thường. Dự thảo dự kiến ban hành và có hiệu lực trong Quý 4/2024.

Mã thông báo G/TBT/N/EU/1085

**ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI MỘT SỐ ĐIỀU TRONG “QUY ĐỊNH VỀ CÁC
TIÊU CHUẨN AN TOÀN ĐỐI VỚI MỸ PHẨM” CỦA HÀN QUỐC**

Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất sửa đổi một số điều trong “Quy định về các Tiêu chuẩn an toàn đối với Mỹ phẩm” do Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm xây dựng. Dự thảo đề xuất các sửa đổi đối với “Quy định về các Tiêu chuẩn an toàn đối với Mỹ phẩm” như sau: 1) Bổ sung các giới hạn đối với một số chất mỹ phẩm; và 2) Điều chỉnh các giới hạn về nồng độ tối đa của bộ lọc UV trong mỹ phẩm. Hàn Quốc chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo.

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1228

**DỰ THẢO QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ YÊU CẦU CƠ BẢN
VỀ AN NINH MẠNG ĐỐI VỚI CAMERA GIÁM SÁT CỦA VIỆT NAM**

Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu cơ bản về an ninh mạng đối với camera giám sát do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng. Dự thảo này nêu rõ các yêu cầu cơ bản đối với camera giám sát kỹ thuật số sử dụng Giao thức IP, dựa trên ETSI EN 303 645 v2.1.1 (2020-06) và ETSI TS 103 701 v1.1.1 (2021-08) kèm theo một số sửa đổi để đảm bảo các yêu cầu an ninh thông tin cơ bản. Dự thảo dự kiến ban hành ngày 20/11/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/314.

DANH MỤC CÁC TIN CẢNH BÁO VỀ TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO

Số TT	Nước thông báo	Số lượng thông báo	Sản phẩm/ Vấn đề thông báo
1	Brazil	11	Thiết bị điện, Sản phẩm sữa, Thực phẩm hữu cơ, Bao bì thực phẩm, Sản phẩm sữa, Sức khoẻ, Thuốc lá, Thuốc Bắc, Thiết bị viễn thông, Chăn nuôi, Ghi nhãn
2	Indonexia	8	Thiết bị nông nghiệp, Hoá chất, Xi măng, Nhiên liệu hoá thạch, Đồ bảo hộ, Thép.
3	Hàn Quốc	5	Mỹ phẩm, Dược phẩm, Dược sinh phẩm, Thiết bị y tế.
4	Hoa Kỳ	13	An toàn lao động, Hoá chất độc hại, Năng lượng nguyên tử, Hoá chất, Dây an toàn xe hơi, Xây dựng, Tiết kiệm năng lượng, Tàu thuyền, An toàn giao thông
5	Nhật Bản	2	Hoá chất, Mỹ phẩm
6	Argentina	1	Xe đạp
7	Ai Cập	1	Sản phẩm sữa
8	Việt Nam	1	Máy quay an ninh
9	Trung Quốc	6	Thiết bị y tế, Sạc xe điện, Trò chơi mạo hiểm, Phụ gia thực phẩm.
10	Tây Ban Nha	1	Dầu thực vật.
11	Ấn Độ	4	Kẽm, Nikel, Thiếc, Ghi nhãn năng lượng
12	EU	2	Rượu, Thiết bị y tế.
13	Peru	1	Gạo
14	Campuchia	1	Rượu gạo
15	Chi lê	2	Đèn năng lượng mặt trời

Bản tin

**HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Ths. Nguyễn Đức Hạnh** - Giám đốc Sở
Ban biên tập: **Ths. Bùi Tiến Sĩ** - Trưởng Ban
CV. Hoàng Sơn Hưng - Biên tập viên kiêm thư ký

In: 100 bản, tại Công ty Cổ phần In Điện Biên, Giấy phép xuất bản số: 369/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên cấp ngày 07/03/2024, in xong và nộp lưu chiểu 10/2024.

**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Kính gửi:.....

.....

.....